

Số /KH-UBND

Tân Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Tân Minh

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là Nghị quyết số 57); Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh hiệu, quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sắp xếp tổ chức của bộ máy chính trị. Ủy ban nhân dân xã Tân Minh xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chương trình hành của Ban thường vụ Thành ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Xác định nhiệm vụ cụ thể để các phòng, ban, ngành, đoàn thể của xã xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, các chương trình, Kế hoạch của thành phố nhằm tiếp tục phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo gắn kết với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tạo bước đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ (KH&CN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CDS) trên địa bàn xã Tân Minh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

2. Yêu cầu

- Các thành viên Ban chỉ đạo và người đứng đầu các phòng, ban của xã quyết liệt chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện ở đơn vị mình.

- Các phòng, ban, ngành của xã đặc biệt chú trọng tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm chủ động, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; phân công nhiệm vụ cụ thể với tinh thần “5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”, “dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung”; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, từng tổ chức, cơ quan, đơn vị và từng cá nhân liên quan.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thúc đẩy phát triển các nền tảng công nghệ số, nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã; tận dụng, huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa phục vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo

1.1. Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã, MTTQ và các đoàn thể xã tổ chức triển khai, nghiên cứu, quán triệt nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết và Chương trình hành động của Ban thường vụ Thành uỷ, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; về đổi mới sáng tạo; các nội dung của xã về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.2. Trung tâm sự nghiệp công xã làm tốt công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp, nhằm nâng cao vai trò của toàn xã hội về vai trò, vị trí của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã trong tình hình mới. Xây dựng và đổi chương trình tuyên truyền, giáo dục hiệu quả để nâng cao nhận thức quyết tâm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp.

1.3. Thực hiện, xây dựng ban hành các nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm; đưa tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.4. Tham gia các nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà, cung cấp miễn phí kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số

cơ bản cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số.

1.6. Triển khai chương trình, phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và nhân dân.

1.7. Phát động phong trào thi đua trong toàn xã để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, thu hút sự tham gia đông đảo cán bộ, đảng viên, người dân và doanh nghiệp thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số.

1.8. Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, phát huy hiệu quả các kênh truyền thông, đài truyền thanh xã, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội Zalo, Facebook, Youtube,... trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân hưởng ứng tham gia chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số khác theo nhu cầu.

2. Chủ động, phối hợp hoàn thiện thể chế tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

2.1. Chủ động nghiên cứu và tham góp ý kiến đối với các văn bản, chính sách khi được các Sở, ngành thành phố xin ý kiến như: góp ý trong nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển công nghệ số chiến lược, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp dữ liệu lớn, công nghiệp an toàn, an ninh mạng, công nghiệp Internet vạn vật (IoT).

2.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình/kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến năm 2030.

3. Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

3.1. Cân đối ngân sách của xã dành cho hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với khả năng ngân sách của xã.

3.2. Huy động đóng góp của doanh nghiệp và xã hội hoá, thu hút các nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư khoa học và công nghệ trong mua sắm, vận hành máy móc, thiết bị phục vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

3.3. Nâng cấp đầu tư cơ sở hạ tầng thông tin của xã đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và đáp ứng yêu cầu triển khai đề án 06/CP của Chính phủ.

3.4. Triển khai các nền tảng số dùng chung của thành phố, kết nối với các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng đảm bảo

hoạt động thống nhất, liên thông trên môi trường số.

3.5. Phối hợp phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn xã.

3.6. Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu về hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch tại UBND xã.

3.7. Triển khai cấp chứng thư số đến 100% cán bộ, công chức xã.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

4.1. Triển khai chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung cho các lĩnh vực khoa học và công nghệ. Tiếp tục đề xuất xây dựng, ban hành, triển khai các chính sách thu hút, tuyển dụng và đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại các cơ quan xã, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu quản lý của xã.

4.2. Thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ công chức, viên chức chuyên trách về CNTT/Chuyển đổi số của các cơ quan trực thuộc xã.

4.3. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã, thành viên các Tổ công nghệ số cộng đồng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng.

4.4. Chọn cử đội ngũ nhân sự tham gia các khoá, lớp đào tạo, bồi dưỡng do các cấp tổ chức. Ưu tiên đào tạo cho đội ngũ nhân lực tại chỗ, hoàn thiện cũng như nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4.5. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường phương thức giáo dục nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với những ứng dụng trong thực tiễn (giáo dục STEM); kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, không gian ảo trong các nhà trường.

4.6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên giảng dạy tại các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn xã về kỹ năng số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào giảng dạy.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị

5.1. Xây dựng, triển khai Chương trình, Kế hoạch phát triển Chính quyền

số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xây dựng bộ đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển Chính quyền số.

5.2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ để xây dựng các cơ sở dữ liệu về quản lý nhà nước nhằm trợ giúp các cơ quan quản lý nhà nước trong việc ra quyết định hành chính kịp thời, chính xác, đúng quy định.

5.3. Phối hợp với các ban Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã để đảm bảo liên thông, đồng bộ trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị.

5.4. Phổ biến, ứng dụng các nền tảng số đảm bảo an toàn, tiện ích và phổ cập các dịch vụ số thiết yếu cho người dân.

5.5. Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số. Triển khai các nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số, đảm bảo kết nối với Đề án 06.

5.6. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số.

5.7. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa để phát triển công nghiệp văn hoá. Xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao; khuyến khích, thu hút đông đảo cộng đồng tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số. Thúc đẩy xây dựng các cơ sở dữ liệu về văn hoá, các di sản văn hóa số để bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của xã. Huy động, khuyến khích và xây dựng cơ chế đãi ngộ, động viên đội ngũ tri thức, thanh niên là lực lượng tiên phong xây dựng văn hóa số trên địa bàn.

5.8. Triển khai các biện pháp quyết liệt, xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.

5.9. Xây dựng nền tảng số nhằm giám sát và thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường; hệ thống thông tin địa lý; hệ thống giao thông thông minh.

5.10. Tăng cường phối hợp, giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

5.11. Phát hiện, đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng.

5.12. Triển khai các phương án đảm bảo an toàn thông tin mạng đến các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trên toàn địa bàn xã.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, phát triển kinh tế

6.1. Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực thương mại điện tử: các sản phẩm OCOP trên địa bàn xã được bán trên sàn thương mại điện tử và sử dụng mã QRcode để truy xuất nguồn gốc qua hệ thống truy xuất nguồn gốc.

6.2. Triển khai các giải pháp thúc đẩy thanh toán số không dùng tiền mặt tại các điểm chợ, điểm kinh doanh... không dùng tiền mặt, từ đó nhân rộng, lan tỏa kinh nghiệm.

6.3. Xây dựng Mô hình nông nghiệp thông minh như: Triển khai thực hiện ứng dụng hệ thống tưới tự động trong nông nghiệp; nhà kính thông minh.

7. Tăng cường hợp tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

7.1. Chủ động, tăng cường các hoạt động hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số đảm bảo các quy định của pháp luật.

7.2. Hợp tác giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp: Cơ quan nhà nước phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công thông qua mạng lưới bưu chính công ích và ứng dụng của doanh nghiệp. Khai thác hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số, đặc biệt là các đối tượng yếu thế trong xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch của UBND xã, các phòng, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ rà soát các chương trình, kế hoạch hành động, văn bản thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ đã ban hành, còn hiệu lực có liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo trung ương, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các thôn tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; bảo đảm an ninh, trật tự và tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Văn hóa - xã hội xã chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, các thôn theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo và

kiến nghị UBND xã các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch; thực hiện việc báo cáo theo quy định.

4. Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp với các các phòng, ban, ngành bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm.

5. Trung tâm sự nghiệp công tham mưu và tổ chức triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi trong công tác thông tin tuyên truyền, phát thanh, biên tập, tuyên truyền trên các trang thông tin điện tử của xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 và Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Tân Minh. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, ban, ngành, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Văn Nhanh

PHỤ LỤC PHÂN CÔNG CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND xã Tân Minh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Về thể chế			
1	Đã đề nghị và được cấp mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức theo quy định; Phục vụ cho việc xác thực, chia sẻ, liên thông, tích hợp dữ liệu trong các hệ thống thông tin trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã	Hoàn thành trước ngày 05/7/2025
2	Rà soát quy trình, công bố, công khai danh mục các thủ tục hành chính cấp xã, quy trình điện tử nội bộ xử lý giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện từ ngày 01/7/2025.	Văn phòng HĐND – UBND xã	Trung tâm phục vụ hành chính công,	Hoàn thành từ ngày 01/7/2025
3	Công khai địa chỉ trụ sở và danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại các Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Văn phòng UBND – UBND xã	Trung tâm văn hóa thông tin và truyền thông xã	Hoàn thành từ ngày 01/7/2025
4	Thiết lập, công khai đường dây nóng của Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, bảo đảm hoạt động thường xuyên, liên tục	Trung tâm phục vụ hành chính công xã		Hoàn thành từ ngày 01/7/2025
5	Kiến toàn BCD triển khai Đề án 06 cấp xã và thành lập tổ công tác triển khai Đề án 06 của các thôn, khu dân cư trên địa bàn xã.	Văn phòng HĐND - UBND xã	Công an xã	Hoàn thành trong tháng 7/2025

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
II	Về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ			
6	(1) Thực hiện rà soát, thu hồi Chứng thư số, USB token đối với, công chức trong diện nghỉ thôi việc, nghỉ hưu. (2) Rà soát danh sách cán bộ sắp xếp, phân công công việc đề nghị thay đổi thông tin chứng thư chữ ký số và cấp mới chứng thư chữ ký số đối với những trường hợp cấp lần đầu và bị thất lạc	Phòng Văn hóa-xã hội xã	Sở Khoa học và Công nghệ, Ban cơ yếu chính phủ	Hoàn thành trước ngày 10/7
7	Bảo đảm nguồn cung năng lượng điện ổn định, hiệu quả và bền vững.	Công ty Điện lực	Văn phòng HĐND – UBND xã	Nhiệm vụ thường xuyên.
8	Triển khai giải pháp bảo vệ an toàn, an ninh thông tin và bảo mật dữ liệu khi chia sẻ giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Xây dựng kịch bản tấn công mạng, phá hoại hệ thống, đánh cắp dữ liệu trong giai đoạn chuyển giao theo mô hình mới.	Chủ tịch UBND xã (Văn phòng HĐND – UBND xã)	Công an xã, Sở thông tin và truyền thông, Ban cơ yếu chính phủ	Thực hiện theo chỉ đạo của Ban Cơ yếu Chính phủ
9	Đảm bảo triển khai phòng họp trực tuyến, thông suốt để thực hiện việc trao đổi thông tin hiệu quả từ Trung ương đến cấp xã và giữa các xã trong thành phố	Văn phòng HĐND – UBND xã	Sở khoa học và công nghệ, VNPT	Hoàn thành trong tháng 6/2025
III	Về dữ liệu			
10	Hoàn thành rà soát, cấu trúc lại các thủ tục hành chính chuyển từ thủ công trên giấy sang môi trường điện tử.	Văn phòng HĐND-UBND xã	Trung tâm phục vụ HCC xã, các phòng chuyên môn xã	Hoàn thành trước ngày 20/12/2025.

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
IV	Về các nền tảng, ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hoạt động trong các cơ quan hệ thống chính trị			
11	Triển khai kế hoạch Bình dân học vụ số, tổ chức chương trình nâng cao kỹ năng số cho người dân hoặc các chương trình hỗ trợ người dân thực hiện số hóa và nộp hồ sơ; triển khai các hoạt động truyền thông chủ động và minh bạch; truyền tải lợi ích của việc thực hiện DVC trực tuyến và tăng tương tác 2 chiều giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước.	Trung tâm phục vụ hành chính công xã; Văn phòng HĐND – UBND xã	Các phòng, cơ quan chuyên môn UBND xã	Thực hiện thường xuyên
12	Triển khai nền tảng họp trực tuyến kết nối thông suốt trong toàn bộ hệ thống chính trị từ Trung ương đến xã	Văn phòng HĐND – UBND xã	Sở Khoa học và công nghệ, VNPT	Theo chỉ đạo của Sở Khoa học và Công nghệ
13	Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.	Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã	Nhiệm vụ thường xuyên.
14	Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá, nâng cấp hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu để bảo đảm: Cung cấp dịch vụ công trực tuyến với số lượng hồ sơ trung bình phát sinh 1.000 hồ sơ/năm và đáp ứng yêu cầu cung cấp 100% kết quả điện tử và tái sử dụng thông tin, dữ liệu; Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các nhóm thủ tục hành chính; Cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu, cắt giảm giấy tờ và chi phí.	Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Các phòng, cơ quan chuyên môn UBND xã	Nhiệm vụ thường xuyên.
V	Về nhân lực cho chuyển đổi số			
15	Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính, các “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Đội hỗ trợ phản ứng nhanh”,” để thực	Văn phòng HĐND – UBND	Đoàn thanh niên xã, các trường học.	Hoàn thành thành trước ngày 05/7/2025 và duy trì

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	hiện “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời cho và người dân tại cơ sở.	xã, Phòng VH-XH xã		thực hiện thường xuyên
16	Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, kỹ năng vận hành hệ thống mới cho, công chức, viên chức	Văn phòng HĐND – UBND xã	Sở Khoa học và công nghệ	Thường xuyên trong 6 tháng cuối năm 2025.
VI	Về nguồn lực tài chính			
17	Tham mưu bố trí dự phòng ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp để đáp ứng đầy đủ nhu cầu cấp bách phát sinh ngoài dự toán cho chuyển đổi số và công nghệ thông tin.	Phòng kinh tế xã, Văn phòng HĐND - UBND xã	Các phòng, cơ quan chuyên môn UBND xã	Hoàn thành trong tháng 7/2025
VII	Về chuyển đổi số trong khối các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội			
18	Người đứng đầu các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng, phát triển và kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu các hệ thống thông tin của cơ quan mình vào các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, bảo đảm tuân thủ khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.	Văn phòng Đảng ủy; Ban xây dựng Đảng; Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội	Các phòng, cơ quan chuyên môn UBND xã	Thực hiện thường xuyên
19	Các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội phải xây dựng và thực thi ngay kế hoạch số hóa các dữ liệu nghiệp vụ cốt lõi; đồng thời ban hành quy định bắt buộc toàn bộ dữ liệu mới phát sinh phải được tạo lập và quản lý trên các nền tảng số dùng chung ngay từ đầu, chấm dứt tình trạng lưu trữ dữ liệu thủ công, phân tán.	Cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội	Các phòng, cơ quan chuyên môn UBND xã	Thực hiện thường xuyên

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
20	Các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội chủ động tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng hạ tầng công nghệ thông tin. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch tổng thể về đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, đường truyền, bảo đảm đồng bộ, hiện đại.	Cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội	Các phòng, cơ quan chuyên môn UBND xã	Thực hiện thường xuyên
VIII	Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo mật			
21	Triển khai các giải pháp giám sát, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin cho chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị; Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án ứng cứu sự cố, bảo vệ dữ liệu và khôi phục hoạt động trong trường hợp bị tấn công mạng hoặc xảy ra sự cố an ninh thông tin.	Công an xã	Sở Khoa học và Công nghệ	Thực hiện thường xuyên
22	Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu, ứng dụng triển khai tại đơn vị, địa phương.	Công an xã;	Sở Khoa học và Công nghệ	Thực hiện thường xuyên
23	Xây dựng phương án dự phòng, kịch bản ứng phó khi hệ thống bị lỗi, bị tấn công, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp không bị gián đoạn, an toàn.	Văn phòng HĐND – UBND xã	Công an xã	Thực hiện thường xuyên
24	Rà soát đăng ký tài khoản có quyền truy cập, sử dụng xác thực thông tin công dân trong CSDLQG và dân cư.	Văn phòng HĐND – UBND xã	Sở khoa học và công nghệ	Hoàn thành trước 10/07/2025